

ÁP LỰC GIẢM GIA TĂNG

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Xây dựng, đầu tư công năm 2026

Theo số liệu của Bộ Tài chính, lũy kế từ đầu năm đến ngày 28/2, giải ngân vốn đầu tư công của cả nước đạt 55.739,8 tỷ đồng, bằng 5,6% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Khi các nút thắt về thủ tục, giải phóng mặt bằng và cơ chế được tháo gỡ, dòng vốn này sẽ nhanh chóng chảy vào các dự án hạ tầng trọng điểm

Hiện nay, các doanh nghiệp xây lắp và thi công dự án vẫn đang có backlog tương đối dồi dào, đảm bảo khối lượng công việc ổn định và tiềm năng ghi nhận doanh thu của ngành. Ngoài những dự án đã ký, sự cải thiện của thị trường BĐS trong nước cùng với kế hoạch giải ngân đầu tư công tham vọng sẽ tiếp tục là những cơ sở để kì vọng kết quả hoạt động tích cực

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index giảm 51,32 điểm trong phiên 20/03 kết phiên ở mức 1.647,81 điểm. Thanh khoản tăng 4,86% so với phiên giao dịch ngày 18/03. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 981 tỷ đồng trên toàn thị trường.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.620-1.670 điểm trong phiên giao dịch ngày 23/03: Thị trường vừa trải qua một tuần giao dịch nhiều biến động trong bối cảnh đảo hạn phái sinh và cơ cấu quỹ, với hầu hết nhóm ngành điều chỉnh, chỉ một số mã có câu chuyện giữ được sắc xanh. Áp lực bán ròng từ khối ngoại càng làm tâm lý nhà đầu tư thêm bi quan. Trong phiên tới, áp lực điều chỉnh khả năng tiếp tục xảy ra khi nhiều chỉ báo kỹ thuật đang cảnh báo xu hướng tiêu cực, song vẫn có thể xuất hiện nhịp hồi kỹ thuật khi VN-Index tiến sát vùng hỗ trợ 1.640 điểm.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI 14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	32,67	31,00	1.692,80	1.766,52	1.807,65	1.746,37
Hành động	Mua	Mua	Quan sát	Quan sát	Quan sát	Quan sát

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

CTD

Khuyến nghị: **Mua**

TP: **92.000 VND** | UPSIDE: **+12%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, hạ bớt margin và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.647,81	-3,02
KLCP (triệu CP)	961,24	9,09
GTGD (tỷ VND)	31.093	27,26
Khớp lệnh	27.140	18,54
Thỏa thuận	3.953,7	157,38
HNX-Index		
Đóng cửa	243,46	-0,92
KLCP (triệu CP)	81,59	-3,14
GTGD (tỷ VND)	1.477,1	-4,91
UPCoM		
Đóng cửa	123,74	-0,17
KLCP (triệu CP)	58,21	79,06
GTGD (tỷ VND)	637,6	14,58

Diễn biến TTCK Mỹ: Khép phiên 20/03, chỉ số Dow Jones giảm 443,96 điểm (tương đương 0,96%) còn 45.577,47 điểm. S&P 500 mất 1,51%, lùi về 6.506,48 điểm, trong khi Nasdaq Composite giảm mạnh 2,01% xuống 21.647,61 điểm. Đáng chú ý, chỉ số vốn hóa nhỏ Russell 2000 giảm hơn 2% và chính thức rơi vào vùng điều chỉnh, tức đã giảm 10% so với mức đỉnh gần nhất.

Thế giới: Châu Á được dự báo nhập khẩu lượng dầu nhiên liệu từ Nga ở mức cao kỷ lục trong tháng 3, sau khi Mỹ nới lỏng một phần các lệnh trừng phạt. Tổng lượng dầu Nga cập cảng châu Á có thể vượt 3 triệu tấn, trong đó Đông Nam Á chiếm 1,7-1,9 triệu tấn và Trung Quốc khoảng 1,2-1,5 triệu tấn. Việc tăng nhập khẩu giúp xoa dịu lo ngại về khan hiếm nhiên liệu khi chiến sự ở eo biển Hormuz làm gián đoạn nguồn cung từ Trung Đông. Dầu nhập khẩu chủ yếu được sử dụng cho nhiên liệu hàng hải ở Đông Nam Á và làm nguyên liệu cho các nhà máy lọc dầu tại Trung Quốc. Miễn trừ lệnh trừng phạt của Mỹ đã thúc đẩy giao dịch, giúp hạ nhiệt giá dầu nhiên liệu lưu huỳnh cao từng đạt mức kỷ lục. Tuy nhiên, các chuyên gia cảnh báo nguồn cung vẫn căng thẳng và lượng dầu Nga dù tăng mạnh nhưng chưa đủ bù đắp phần thiếu hụt từ Trung Đông nếu khủng hoảng kéo dài.

Việt Nam: Theo số liệu từ Cục Hải quan (Bộ Tài chính), tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam đã tiến gần 200 tỷ USD chỉ sau chưa đầy 3 tháng. Xuất khẩu tiếp tục là điểm sáng với kim ngạch đạt 20,3 tỷ USD trong nửa đầu tháng, trong đó nhóm hàng công nghiệp chế biến giữ vai trò chủ lực. Nhập khẩu cũng tăng mạnh, phản ánh nhu cầu phục hồi và mở rộng sản xuất của doanh nghiệp. Dù cán cân thương mại tạm thời thâm hụt khoảng 3,5 tỷ USD, mức này được đánh giá là hợp lý và có thể hỗ trợ tăng trưởng xuất khẩu thời gian tới. Hoạt động thương mại ghi nhận sự mở rộng thị trường tích cực, với nhiều khu vực như châu Âu và châu Á đạt tăng trưởng hai con số, tiêu biểu là Hà Lan và Ấn Độ. Để nâng cao hiệu quả, chuyên gia khuyến nghị cần đa dạng hóa thị trường, chuỗi cung ứng, đồng thời tăng cường dự báo và hỗ trợ doanh nghiệp thích ứng với biến động toàn cầu.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.312 VND.

Dầu: Khép lại phiên giao dịch ngày 2/03, giá vàng lao dốc mạnh, giảm tới 158 USD (tương đương 3,4%) xuống còn 4.492 USD/ounce, qua đó ghi nhận tuần giảm thứ ba liên tiếp.

HAG: CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HAGL) đã quyết định rút ngắn thời gian đáo hạn lô trái phiếu phát hành năm 2016 – nhóm A từ cuối năm 2026 xuống ngày 26/3/2026. Trước đó, doanh nghiệp đã thanh toán 700 tỷ đồng (gồm 280 tỷ đồng gốc và 420 tỷ đồng lãi), nhưng vẫn còn khoảng 1.577 tỷ đồng tiền lãi chưa trả. Lô trái phiếu này có giá trị ban đầu 6.596 tỷ đồng, được phát hành để tái cơ cấu nợ và sau đó được chia thành hai nhóm A và B. Với nhóm B, HAGL đã phát hành cổ phiếu để hoán đổi khoản nợ hơn 2.500 tỷ đồng cho các chủ nợ. Nhóm A hiện đang được xử lý sau khi khoản nợ được chuyển giao cho DATC, đơn vị chuyên mua bán và xử lý nợ thuộc Bộ Tài chính. Ngoài ra, HAGL cũng lên kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông vào ngày 17/4/2026 để trình các nội dung về kinh doanh và tài chính, cùng nhiều nội dung quan trọng khác nhằm định hướng phát triển thời gian tới.

BSR: CTCP Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) hiện không đáp ứng điều kiện công ty đại chúng khi tỷ lệ cổ phiếu có quyền biểu quyết do cổ đông lớn nắm giữ chỉ 7,87%, thấp hơn mức tối thiểu 10%. Doanh nghiệp có 1 năm để khắc phục, đồng thời đang xây dựng phương án tái cơ cấu vốn và báo cáo vướng mắc với cơ quan quản lý. Việc thoái vốn DNNN còn gặp khó khăn về lộ trình và phương án triển khai, BSR có thể điều chỉnh tỷ lệ sở hữu Nhà nước xuống còn 60%-43%. Năm 2026 sẽ hoàn thiện quy trình và thủ tục, năm 2027 thực hiện tái cấu trúc nhân sự, sắp xếp bộ máy, thanh lý công ty con không trọng yếu, và đến 2028 mới triển khai bán vốn. Việc thoái vốn dự kiến giúp PVN thu hàng tỷ USD để đầu tư cho các dự án lớn như Cá Voi Xanh. Về kinh doanh, nhờ biên crack spread mở rộng, BSR lãi gần 5.200 tỷ đồng năm 2025, gấp 8,2 lần năm trước và vượt 91,5% kế hoạch lợi nhuận điều chỉnh.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.506,48	-1,51%	10,87%
DJIA	45.577,47	-0,96%	7,51%
Nasdaq	21.647,61	-2,01%	12,28%
Shanghai	3.957,05	-1,24%	21,29%
Hang Seng	25.277,32	-0,88%	28,81%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	4.492,00	-3,49%	71,16%
Dầu WTI	98,23	2,78%	36,96%
Dầu Brent	112,19	3,27%	50,03%
Than	146,5	0,90%	16,97%
Đồng	5,34	-1,84%	34,02%
Quặng sắt	105,89	0,24%	2,20%
Thép	455,57	0,04%	1,86%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	99,65	0,45%	-8,82%
USD/JPY	159,23	1,00%	1,11%
USD/CNY	6,91	0,44%	-5,87%
EUR/USD	1,1572	0,01%	12,74%
GBP/USD	1,334	-0,67%	7,76%

CTD (HOSE)

Khuyến nghị	Theo dõi
Giá hiện tại (20/03/2026)	83.000
Giá mục tiêu ngắn hạn	92.000
Tiềm năng tăng trưởng	12%-15%
Vùng mua	80.000-82.000
Ngưỡng cắt lỗ	<76.500

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Lũy kế 6 tháng đầu năm tài chính 2026, Coteccons ghi nhận 17.459 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 50% yoy. Lợi nhuận sau thuế đạt 523 tỷ đồng, tăng mạnh khoảng 165% yoy. Qua đó, doanh nghiệp đã hoàn thành khoảng 58% kế hoạch kinh doanh và 75% mục tiêu lợi nhuận cả năm tài chính 2026.

Dòng tiền cải thiện, giảm dần rủi ro: Chất lượng tài chính của Coteccons đang dần được củng cố khi áp lực nợ xấu có xu hướng giảm. Doanh nghiệp đã thu hồi một phần công nợ từ các chủ đầu tư cũ, đồng thời chọn lọc dự án mới với khách hàng uy tín như Vingroup và Masterise, hạn chế rủi ro phát sinh. Cùng với sự hồi phục của thị trường bất động sản, vòng quay tiền mặt của Coteccons nhanh hơn, giúp các khoản phải thu được xử lý kịp thời

Backlog lớn tạo nền tảng tăng trưởng: Coteccons hiện sở hữu lượng backlog lên tới 62.500 tỷ đồng tại cuối quý II/2026, mức cao kỷ lục trong lịch sử hoạt động. Giá trị hợp đồng chưa thực hiện này đóng vai trò là nguồn doanh thu đảm bảo cho giai đoạn 2026-2027. Việc liên tục trúng thầu các dự án lớn từ những chủ đầu tư uy tín giúp doanh nghiệp duy trì dòng việc ổn định. Backlog tăng trưởng 21% so với quý trước cho thấy khả năng mở rộng thị phần mạnh mẽ.

Mảng hạ tầng mở ra “sân chơi lớn” mới: Việc đẩy mạnh mảng hạ tầng và sở hữu năng lực nền móng thông qua GEO Foundations giúp Coteccons tham gia sâu hơn vào các dự án quy mô lớn. Khác với xây dựng dân dụng, mảng hạ tầng có vòng đời dự án dài và giá trị hợp đồng cao hơn. Các dự án như sân bay hay công trình quốc gia sẽ tạo nguồn việc ổn định trong nhiều năm. Đồng thời, mức độ cạnh tranh trong phân khúc này thấp hơn, tạo dư địa cải thiện biên lợi nhuận trong trung dài hạn.

Chiến lược khách hàng và mở rộng lĩnh vực bất động sản: Một trong những lợi thế nổi bật của CTD là chiến lược “repeat sale” với tỷ lệ khách hàng quay lại hợp tác lên tới 94%. Quan hệ bền vững với các đối tác lớn như Vingroup, Masterise hay Sun Group giúp doanh nghiệp duy trì nguồn việc chất lượng cao. Đồng thời, Coteccons đang từng bước mở rộng sang lĩnh vực bất động sản nhằm đa dạng hóa nguồn thu và nâng cấp chuỗi giá trị. Các dự án như Thanh Phú hay Eco Retreat không chỉ mang lại doanh thu xây dựng mà còn mở ra cơ hội hưởng lợi từ phát triển dự án.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

CTD đang nỗ lực nắm giữ các mốc MA ngắn hạn và MA dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI nằm trong vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Xây dựng và vật liệu
Biến động giá 1Y	60.520-97.420
KLGDBQ 10D (CP)	788.070
Vốn hóa (tỷ đồng)	8.818,23
BVPS	88.119
P/E (lần)	11,21
P/B (lần)	0,94
EPS (VND)	7.387,61
SL CPLH (triệu CP)	106,50
Tỷ lệ free-float (%)	55,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	48,89
ROA (%)	--
ROE (%)	8,65

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	53,29	Mua
MFI	45,74	Mua
MA10	80,49	Mua
MA20	82,99	Mua
MA50	79,68	Mua
MA100	80,70	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	HTI	Theo dõi	16,0-16,7			18.500	15.200			

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ										
1	SHB	Nắm giữ	10,5-11,0	25/04/2025	10.700	20.000	9.800			39,3%
2	EIB	Nắm giữ	20,0-21,5	11/02/2026	20.500	25.000	20.500			8,5%
3	VCB	Nắm giữ	58,0-61,0	10/03/2026	59.000	68.000	56.000			-1,7%
4	MBB	Nắm giữ	23,3-25,0	10/03/2026	25.600	27.000	22.500			1,4%
5	TCB	Nắm giữ	30,0-31,0	13/03/2026	29.700	34.000	28.500			0,5%
6	ACB	Nắm giữ	23,0-23,5	17/03/2026	23.500	27.000	22.000			-2,1%
7	LPB	Nắm giữ	42,0-43,5	19/03/2026	42.000	48.000	40.500			-2,1%
8	PCI	Theo dõi	26,5-27,3	20/3/2026	26.000	30.000	28.500			2,5%
9	REE	Nắm giữ	63,5-65,0	20/3/2026	65.200	72.000	60.000			3,4%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	MSR	Chốt lời	36,0-37,0	23/02/2026	37.900	42.000	34.500	27/02/26	48.500	28,0%
4	MSN	Chốt lời	78,0-80,0	22/01/2026	79.500	88.000	75.000	02/03/26	80.600	1,4%
5	MWG	Chốt lời	87,5-89,5	10/02/2026	88.000	97.000	83.500	02/03/26	92.100	4,7%
6	TCB	Chốt lời	35,5-36,3	16/01/2026	35.600	40.000	36.000	03/03/26	34.900	-2,0%
7	VGC	Chốt lời	50,0-51,5	25/02/2026	51.100	57.000	34.500	03/03/26	52.300	2,3%
8	VCI	Chốt lời	36,0-37,0	26/02/2026	36.300	40.500	34.500	03/03/26	39.900	9,9%
9	PNJ	Chốt lời	117,0-118,0	26/02/2026	117.500	130.000	112.000	03/03/26	124.900	6,3%
10	DDV	Chốt lời	27,8-28,8	30/01/2026	28.800	32.000	26.500	04/03/26	34.800	20,8%
11	PHP	Hòa vốn	37,5-38,6	02/3/2026	38.600	43.000	36.000	05/03/26	38.700	0,3%
12	KDH	Cắt lỗ	26,8-27,6	11/02/2026	27.600	30.000	25.600	06/03/26	27.000	-2,2%
13	SHS	Chốt lời	18,5-19,0	04/3/2026	18.000	22.000	17.500	06/03/26	19.000	5,6%
14	DPR	Cắt lỗ	44,0-46,0	03/3/2026	44.600	52.000	41.500	09/03/26	40.000	-10%
15	DDV	Cắt lỗ	29,0-30,0	12/03/2026	29.000	33.000	27.500	17/03/26	28.800	-0,7%
16	HPG	Cắt lỗ	26,8-27,5	04/3/2026	26.900	31.000	25.500	20/03/26	26.500	-1,5%
17	MWG	Chốt lãi	79,0-81,0	11/03/2026	80.700	90.000	75.000	20/03/26	82.000	1,6%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Hoàng Ngọc Thùy Liên: Chuyên viên cao cấp Trung tâm Phát triển Năng lực Đầu tư.

Email: ptnldt@lpbs.com.vn

lien.hoang@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.